

Số: /KH-UBND

Đức Phổ, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XX về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thị xã Đức Phổ

Thực hiện Kế hoạch số 158-KH/TU ngày 19/12/2023 của Ban Thường vụ Thị ủy Đức Phổ thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 13-NQ/TU), Ủy ban nhân dân thị xã Đức Phổ xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU trên địa bàn thị xã Đức Phổ cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các quan điểm, mục tiêu và nội dung Nghị quyết số 13-NQ/TU và Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 26/4/2023 của Ban Thường vụ Thị ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 16) nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người dân và doanh nghiệp về vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, từ đó tạo sự chuyển biến tích cực về hành động.

- Chuyển đổi số lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, hướng tới phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn; lĩnh vực nào người dân, doanh nghiệp cần thì tập trung chuyển đổi số trước; đổi mới tư duy, nâng cao hiệu quả lãnh đạo của các cấp ủy đảng, hiệu lực quản lý của chính quyền các cấp gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

- Thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết số 13 và Chỉ thị số 16, tạo sự chuyển biến thực chất, mạnh mẽ về chuyển đổi số trên địa bàn thị xã đạt kết quả cao nhất; đồng thời, đảm bảo an toàn thông tin mạng là yếu tố then chốt, xuyên suốt và không thể tách rời trong quá trình chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU

Thực hiện chuyển đổi số toàn diện, hiệu quả, thực chất, bền vững trên tất cả các lĩnh vực. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương thông qua ứng dụng dữ liệu số. Thúc đẩy cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, phục vụ người dân, doanh nghiệp. Phát triển kinh tế số, xã hội số gắn với bảo đảm quốc phòng - an ninh, hoạt động đối ngoại, góp phần xây dựng thị xã Đức Phổ phát triển nhanh và bền vững.

1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

1.1. Về chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương

- 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, triển khai trên nhiều phương thức truy cập khác nhau.

- 80% hồ sơ công việc tại UBND thị xã và 70% hồ sơ công việc tại UBND các xã, phường được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND các cấp được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Quảng Ngãi, Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Tối thiểu 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

1.2. Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế

Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 50%.

1.3. Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình, 100% xã, phường.

- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh.

- Trên 80% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh, có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác.

- Trên 60% người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số, kỹ năng an toàn thông tin cơ bản.

- Trên 50% dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân.

2. Mục tiêu cơ bản đến năm 2030

2.1. Về chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương

- 100% hồ sơ công việc tại UBND thị xã và 90% hồ sơ công việc tại UBND các xã, phường được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- Các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của thị xã ứng dụng dữ liệu số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

- Trên 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

2.2. Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế

Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 70%.

2.3 Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số

- Phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang và dịch vụ mạng di động 5G.

- Trên 95% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh, có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác.

- Trên 70% dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân.

- Trên 80% người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số và kỹ năng an toàn thông tin cơ bản.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 16 của Ban Thường vụ Thị ủy, đồng thời, theo chức năng, nhiệm vụ tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Nâng cao nhận thức; tăng cường hiệu quả quản lý của các cơ quan nhà nước từ thị xã đến cơ sở

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về chuyển đổi số; về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về chuyển đổi số để tạo sự thống nhất, quyết tâm chính trị cao trong triển khai thực hiện. Người đứng đầu phải tiên phong, đi đầu trong việc chuyển đổi số để nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và chịu trách nhiệm trực tiếp về công tác chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị, địa phương; lấy kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 13 và Chỉ thị số 16 là một trong những tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

b) Tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia vào quá trình chuyển đổi số. Phát huy vai trò tiên phong của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong chuyển đổi số, là lực lượng xung kích, đi đầu, gương mẫu trong thực hiện chuyển đổi số và đưa chuyển đổi số đi vào đời sống.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Thị đoàn Đức Phổ, các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

c) Phối hợp, tổ chức các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với định kỳ tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo về chuyển đổi số.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng HĐND và UBND thị xã, các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

d) Từng cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề ra chương trình, kế hoạch cụ thể gắn với tinh thần trách nhiệm, sáng tạo, quyết tâm của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, thực hiện công tác chuyển đổi số.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

2. Thực hiện các cơ chế, chính sách; huy động nguồn lực thúc đẩy quá trình chuyển đổi số

a) Tập trung thực hiện các chủ trương, cơ chế, chính sách về chuyển đổi số gắn với thực hiện cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính. Tập trung rà soát các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ của các cơ quan trong hệ thống chính trị theo hướng đơn giản hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số, dữ liệu số trong công tác quản lý, điều hành.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

b) Ưu tiên, bảo đảm nguồn lực kinh phí thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch về chuyển đổi số trên địa bàn thị xã. Tăng cường bố trí dự toán kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách thị xã để thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, bảo đảm tỷ lệ chi cho chuyển đổi số hằng năm đạt tối thiểu là 0,5% tổng chi thường xuyên ngân sách thị xã. Đồng thời, huy động tối đa các nguồn lực từ xã hội, doanh nghiệp và Nhân dân trong quá trình chuyển đổi số.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

3. Tham gia phát triển, ứng dụng hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số

Đẩy mạnh phát triển, ứng dụng hạ tầng số theo các chương trình, kế hoạch của Trung ương, tỉnh, trong đó, tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 611/KH-UBND ngày 09/3/2023 của UBND thị xã về phát triển hạ tầng số thị xã Đức Phổ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030. Từng bước khai thác có hiệu quả Trung tâm dữ liệu dùng chung, các kho dữ liệu số hóa dùng chung của cơ quan Đảng, Nhà nước trong tỉnh và các nền tảng số dùng chung của tỉnh; đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin để bảo đảm hoạt động của các cơ quan và công chức, viên chức tương tác trên các nền tảng số; ứng dụng mạnh mẽ dữ liệu số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

4. Chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương

a) Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Ứng dụng đồng bộ, thống nhất các hệ thống thông tin, nền tảng số, dữ liệu số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; quản lý cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; công tác báo cáo, thống kê; số hóa, lưu trữ và khai thác hồ sơ điện tử, ... Thực hiện triệt để việc gửi, nhận và xử lý văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị..

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

b) Đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong nội bộ các cơ quan nhà nước và giữa cơ quan nhà nước với người dân, doanh nghiệp. Phân tích, xử lý dữ liệu về phát triển kinh tế, xã hội từ các nguồn khác nhau, từ đó tạo ra thông tin mới, dịch vụ dữ liệu mới phục vụ phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số. Triển khai vận hành có hiệu quả Trung tâm giám sát và điều hành thông minh (IOC) thị xã.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã, Văn phòng HĐND và UBND thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

c) Chuẩn hóa, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức toàn trình trên thiết bị di động thông minh để phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giao dịch với cơ quan hành chính nhà nước; triển khai Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính phục vụ số hóa và tái sử dụng dữ liệu số hóa trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; ứng dụng các nền tảng trí tuệ nhân tạo trong hỗ trợ công chức, viên chức và phục vụ người dân, doanh nghiệp; triển khai các kênh để hỗ trợ người dân và doanh nghiệp tương tác với chính quyền.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Văn phòng HĐND và UBND thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

d) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên toàn thị xã một cách đồng bộ, hiệu quả.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Công an thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

đ) Đề xuất tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác công nghệ thông tin, chuyển đổi số hiện có; thu

hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao, sẵn sàng tham gia vào quá trình chuyển đổi số của thị xã. Phát huy vai trò xung kích của Tổ Công nghệ số cộng đồng để lan tỏa phong trào chuyển đổi số sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Phòng Nội vụ thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

5. Phát triển kinh tế số

a) Thúc đẩy phát triển kinh tế số với trọng tâm là tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ số khởi nghiệp và thu hút doanh nghiệp công nghệ số đầu tư vào địa bàn thị xã. Tăng cường hỗ trợ và đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số trong các doanh nghiệp trên địa bàn để nâng cao năng lực cạnh tranh.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Phòng Kinh tế thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

b) Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tham gia vào mô hình “kinh tế chia sẻ”. Tham gia các chương trình xúc tiến thương mại điện tử nhằm kết nối giữa doanh nghiệp thương mại điện tử với các doanh nghiệp sản xuất, doanh nghiệp nông nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Phòng Kinh tế thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

6. Phát triển xã hội số

a) Phát huy vai trò của Tổ Công nghệ số cộng đồng ở địa phương trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, các nền tảng số phổ biến, thanh toán không dùng tiền mặt, tương tác trên các sàn thương mại điện tử để từng bước hình thành văn hóa số; hỗ trợ người dân sử dụng chữ ký số cá nhân. Thu hẹp khoảng cách số giữa các xã, phường, quan tâm phát triển hạ tầng số, điều kiện tiếp cận dịch vụ số cho người dân vùng nông thôn.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã, Văn phòng HĐND và UBND thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

7. Bảo đảm an toàn thông tin

a) Chuyển đổi căn bản về nhận thức và cách làm trong an toàn thông tin mạng. Triển khai có hiệu quả hoạt động của Hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng của tỉnh; Hệ thống phòng, chống mã độc tập trung của tỉnh để bảo đảm tất cả

máy tính tham gia vào các nền tảng số dùng chung của thị xã đều được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc và thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia; tất cả hệ thống thông tin của cơ quan, đơn vị, địa phương phải được phê duyệt cấp độ an toàn thông tin và thực hiện phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

b) Phối hợp tổ chức bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao năng lực của cán bộ làm công tác an toàn thông tin mạng của thị xã; đồng thời, tham gia diễn tập thực chiến đối với các hệ thống thông tin, nền tảng số do tỉnh tổ chức.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

8. Một số lĩnh vực ưu tiên chuyển đổi số

Ưu tiên thực hiện chuyển đổi số đối với một số lĩnh vực trực tiếp phục vụ nhu cầu của người dân và doanh nghiệp, lĩnh vực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, phát huy tiềm năng, lợi thế của thị xã, cụ thể:

8.1. Lĩnh vực nông nghiệp: Ứng dụng công nghệ, dữ liệu số trong sản xuất nông nghiệp thông minh, tạo ra sản phẩm có chất lượng cao. Tăng cường hoạt động kinh doanh sản phẩm nông nghiệp trên các sàn thương mại điện tử. Ứng dụng giải pháp công nghệ số trong quản lý, giám sát chất lượng sản phẩm nông nghiệp, thủy sản; truy xuất nguồn gốc; dự báo thị trường; quản lý quy hoạch; quản lý bảo vệ rừng; phòng, chống thiên tai; phòng, chống cháy rừng; phòng, chống dịch bệnh.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Phòng Kinh tế thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

8.2. Lĩnh vực giáo dục: Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành, giảng dạy, tuyển sinh dựa trên công nghệ số, dữ liệu số; số hóa tài liệu, giáo trình; triển khai đồng bộ các nền tảng số dùng chung của toàn ngành giáo dục.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

8.3. Lĩnh vực y tế: Ứng dụng công nghệ số trong hỗ trợ khám, chữa bệnh, tư vấn chăm sóc sức khỏe trong và sau điều trị tại các cơ sở y tế; triển khai nền tảng hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa. Ứng dụng công nghệ số toàn diện tại các cơ sở khám, chữa bệnh, tiến đến mỗi người dân đều có hồ sơ sức khỏe điện tử.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Phòng Y tế thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

8.4. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường, quản lý đô thị:

a) **Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản;** sớm triển khai đồng bộ nền tảng cơ sở dữ liệu đất đai, hình thành bản đồ số có tính mở, bảo đảm mọi người dân, doanh nghiệp được tiếp cận thông tin về quy hoạch, sử dụng đất, làm nền tảng phát triển các dịch vụ số nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thị xã.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

b) **Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý đô thị;** hình thành bản đồ số có tính mở, bảo đảm mọi người dân, doanh nghiệp được tiếp cận thông tin về quy hoạch đô thị, làm nền tảng phát triển các dịch vụ số nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thị xã.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Phòng Quản lý đô thị thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

8.5. Lĩnh vực du lịch: Số hóa dữ liệu các khu di tích lịch sử, văn hóa, du lịch bằng công nghệ 3D, 4D, tích hợp thuyết minh tự động để quản lý, giới thiệu trên nền tảng số, đẩy mạnh quảng bá hình ảnh tỉnh bằng nhiều hình thức khác nhau để thu hút khách du lịch.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024 và các năm tiếp theo.

8.6. Lĩnh vực an ninh, an toàn xã hội: Đảm bảo vai trò, trách nhiệm của toàn dân trong hợp tác, chấp hành mọi quy định trong di chuyển, lao động, cư trú an toàn; được cung cấp, tương tác thông tin bảo vệ an toàn trong cuộc sống với lực lượng chức năng.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Công an thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

III. NGUỒN KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ ngân sách nhà nước; nguồn lực từ xã hội, doanh nghiệp và Nhân dân, các nguồn kinh phí hợp pháp khác trong quá trình chuyển đổi số.

- Ưu tiên, bảo đảm nguồn lực kinh phí thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch về chuyển đổi số trên địa bàn thị xã.

- Tăng cường bố trí dự toán kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách thị xã để thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, bảo đảm tỷ lệ chi cho chuyển đổi số hàng năm đạt **tối thiểu là 0,5%** tổng chi thường xuyên ngân sách thị xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, ban, ngành thị xã và UBND các xã, phường

- Chủ trì và phối hợp triển khai các nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại Mục II của Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu, chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Tổng hợp nhiệm vụ và dự toán ngân sách chung của cơ quan, đơn vị, địa phương, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã xem xét, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện.

- Chịu trách nhiệm phối hợp với đơn vị chủ trì triển khai các chương trình, dự án, nội dung về chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Chủ động điều chỉnh các quy định về quan hệ phối hợp, các quy trình hành chính phù hợp với việc triển khai thực hiện chuyển đổi số tại Kế hoạch này một cách phù hợp với tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Hàng năm tiến hành sơ kết Kế hoạch, trên cơ sở đó ban hành kế hoạch năm tiếp theo; đồng thời tổng hợp nhiệm vụ và dự toán ngân sách chung của cơ quan, đơn vị, địa phương, gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã xem xét, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức, triển khai Kế hoạch.

- Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc triển khai Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ và các nhiệm vụ theo nội dung chỉ đạo, điều hành của UBND thị xã.

- Theo dõi, kiểm tra, thực hiện chế độ thông tin báo cáo về triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Phòng Nội vụ thị xã

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin trong việc xây dựng nội dung chương trình các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với nhu cầu triển khai Kế hoạch này và yêu cầu về thực hiện Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước thị xã.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin triển khai nhiệm vụ lồng ghép tiêu chí đánh giá về chuyển đổi số vào bộ chỉ số cải cách hành chính của thị xã.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu UBND thị xã bố trí dự toán kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách thị xã để thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, bảo đảm tỷ lệ chi cho chuyển đổi số hàng năm đạt **tối thiểu là 0,5%** tổng chi thường xuyên ngân sách thị xã.

5. Văn phòng HĐND và UBND thị xã

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Tài chính – Kế hoạch, các cơ quan liên quan và UBND các xã, phường thực hiện đầu tư, tổ chức tập huấn, xây dựng và duy trì hoạt động Bộ phận giải quyết thủ tục hành chính thị xã, Trung tâm điều hành thông minh (IOC),... nhằm phục vụ tốt cho công tác chuyển đổi số trên địa bàn thị xã.

6. Đề nghị Thị đoàn Đức Phổ

Chủ động đào tạo, phổ biến kiến thức chuyển đổi số cho thanh niên các cấp, lấy thanh niên là lực lượng nòng cốt để lan tỏa, hỗ trợ người dân chuyển đổi số, giúp thanh niên lập nghiệp gắn với chuyển đổi số.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã

Xây dựng kế hoạch phù hợp tham gia tuyên truyền sâu rộng về Chương trình Chuyển đổi số đến đoàn viên, hội viên, người lao động và Nhân dân góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư, hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân chủ động, tích cực nâng cao các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, tham gia sử dụng các dịch vụ công nghệ số góp phần hoàn thành các mục tiêu Kế hoạch đề ra.

8. Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn thị xã

- Làm nòng cốt triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tạo nền móng chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong Kế hoạch này.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, làm chủ công nghệ lõi, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

- Các doanh nghiệp viễn thông - công nghệ thông tin phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thí điểm truyền thông số, các giải pháp, công nghệ mới, mô hình mới cho các đơn vị trên địa bàn thị xã.

9. Trách nhiệm của cộng đồng

Cộng đồng khu dân cư (thôn, tổ dân phố), hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân chủ động, tích cực nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ số, nâng cao nhận thức về chuyên đổi số.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh những vấn đề mới cần sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch, các cơ quan, ban, ngành, địa phương kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp, trình UBND thị xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- CT, PCT UBND thị xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, hội đoàn thể thị xã;
- UBND các xã, phường;
- VPTX: CVP, PCVP, CV^{Thường};
- Trang TTĐT (đăng tải);
- CVVHTT^{Dung};
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Thanh Hùng